**TIẾNG VIỆT - TIẾT 150**

**Bài 7: BÈ XUÔI SÔNG LA**

**LUYỆN TỪ VÀ CÂU: LUYỆN TẬP VỀ VỊ NGỮ**

**Thứ Tư, ngày 12 tháng 02 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, HS có khả năng:

- Nhận diện được vị ngữ trong câu; tìm được vị ngữ phù hợp với chủ ngữ; đặt được câu có vị ngữ trả lời câu hỏi Là gì?, Làm gì?, Thế nào?.

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, tự giác, tích cực học tập

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Giải quyết các vấn đề của các bài tập

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: trao đổi chia sẻ với bạn, trong nhóm.

 - Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

 - Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

 - Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- SHS, VBT, SGV

- Ti vi/máy chiếu, bảng tương tác.

- Thẻ từ, thẻ câu để HS làm bài tập.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tg** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5p** | **1.Mở đầu.****- Mục tiêu:** + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.**- Cách tiến hành:** |
|  | - GV cho học sinh xem vài bức tranh phong cảnh. Hỏi: + Em thấy gì qua các bức ảnh này? + Hãy nói một câu miêu tả về một bức tranh mà em thích.- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới, ghi tựa bài | - HS xem tranh, thực hiện yêu cầu.- HS lắng nghe. |
| **25p** | **2. Hoạt động Khám phá và luyện tập***.***Mục tiêu:** - Nhận diện được vị ngữ trong câu; tìm được vị ngữ phù hợp với chủ ngữ; đặt được câu có vị ngữ trả lời câu hỏi Là gì?, Làm gì?, Thế nào?.- Phát triển năng lực ngôn ngữ.**Cách tiến hành:** |
|  | **2.1. Nhận diện VN trong câu:****Bài 1:**- HS xác định yêu cầu của BT 1.- Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi hoàn thành bài tập- Gọi đại diện 1-2 nhóm trình bày.a) Xác định VN của từng câub) Cho biết mỗi VN tìm được TL cho câu hỏi nào?c) Theo em ,VN cho biết điều gì về sự vật được nêu ở CN?- GV nhận xét kết quả.**Bài 2:**- HS xác định yêu cầu của BT 2.- Y/c HS suy nghĩ làm bài cá nhân- GV tổ chức cho HS thi ghép nối theo 2 dãy lớp- Nhận xét, tuyên dương đội thắng cuộc**2.2. Tìm VN phù hợp với CN đã cho:****Bài 3:**- HS xác định yêu cầu của BT 3.- GV HD cách làm bài- Tổ chức cho HS làm bài theo nhóm- Y/c HSđại diện nhóm trình bày bài làm bl- GV nhận xét, chốt lại KQ đúng**2.3. Đặt câu có VN trả lời câu hỏi là gì? Làm gì? Thế nào?****Bài 4:**- HS xác định yêu cầu của BT 4.- GV HD cách làm bài cho HS đặt câu mẫu- Nhận xét, tuyên dương- Cho HS làm bài vào vở- GV thu một số vở KT- GV nhận xét bài làm của HS trên bl, trong vở | **Bài 1:**- HS xác định yêu cầu của BT1 và đọc các câu văn.- HS thảo luận nhóm đôi xác định VN của hai câu và nêu mỗi VN tìm được trả lời cho câu hỏi nào- Đại diện 1-2 nhóm trình bày**a,b)**VN trong các câu của đoạn 1*:*. là mùa của lễ hội *(Là gì?)* . cao và trong xanh *(Thế nào?)*. bay rập rờn *(Làm gì?)*. khoác áo mới đi dự hội mùa xuân *(Làm gi?).***a,b)**VN trong các câu của đoạn 2*:* . tìm đến cái ổ chim chìa vôi *(Làm gì?)*. kêu liu riu *(Làm gì?)**.* ý tử quỳ xuống bên cạnh *(Thể nào?).***c)** VN giới thiệu, miêu tả hoạt động, trạng thái, đặc điểm, tinh chất của sự vật được nêu ở CN- Các nhóm khác nhận xét- HS lắng nghe.**Bài 2:**- HS xác định yêu cầu của BT2 và đọc các câu văn.- HS suy nghĩ làm bài cá nhân- HS thi ghép nối theo 2 dãy lớp\* Đáp án: A1 – B4; A2 – B1; A3 – B2; A4 – B3- HS lắng nghe**Bài 3:**- HS xác định yêu cầu của BT3 và đọc các câu văn.- HS làm bài theo nhóma) Vườn cây vú sữa xanh tốt quanh năm.b) Các cô cậu học trò đang nô đùa trên sân trườngc) Sáng sớm mai, đường làng thưa thớt người qua lại.- HS đại diện nhóm trình bày bài làm bl, các nhóm khác nhận xét, bổ sung**Bài 4:**- HS xác định yêu cầu của BT3 và đọc các câu văn.- HS đặt câu mẫu+ Mẹ em là người hiền lành, tốt bụng.+ Ông em là giáo viên đã về hưu.+ Con mèo này có bộ lông tuyệt đẹp.- HS làm bài vào vở- HS trình bày bài làm bl, HS khác nhận xét |
| **5p** | **3. Vận dụng.****- Mục tiêu:**+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng sau khi học sinh bài học.+ Phát triển năng lực ngôn ngữ.**- Cách tiến hành:** |
|  | **-** GV tổ chức **trò chơi: Nhà văn nhí.**- Giáo viên đưa ra từng bức tranh, yêu cầu HS đặt câu phù hợp với hoạt động có trong từng bức tranh.- Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia trò chơi- Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
|  |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

..................................................................................................................................

..................................................................................................................................

..................................................................................................................................